UBND XÃ ĐĂK WIL
TRƯỜNG MẦM NON ĐĂK WIL

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG PHÂN CÔNG CHUYÊN MÔN
THÁNG 10 NĂM HỌC: 2025 - 2026 (Từ 1/10/2026 - 31/10/2026)
(Thực hiện theo thông tư số 11/2026 - BGDĐT ngày 4/3/2026 về quy định định mức giờ dạy GVMN)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Dạy lớp	Định mức Giờ Dạy đối với GV và HT,PHT - Đối với GV Giảng dạy 05 giờ 30 phút/ngày trong đó có quy đổi 2 giờ dạy trưa và cộng giờ đón trẻ, chuẩn bị, trả trẻ 2 giờ 30 phút (làm việc 8 giờ/ ngày) - Đối với HT 2 giờ dạy /tuần - Đối với PHT 4 giờ dạy /tuần									dạy cho ai	Ngày dạy	Lý do
				Đón trẻ (Tính 45 phút)	Giờ chuẩn bị trước tiết dạy (sớm 1h 30 phút)	Từ giờ đến(-)giờ dạy (05 giờ 30 phút/ngày (tính 3,5h) Tổng 5h30 phút	giờ dạy(buổi trưa không quá 2 giờ dạy) (tính 2h)	Giờ chuẩn bị trước tiết dạy (h45 phút)	Giờ trả trẻ (tính 1h)	TS giờ dạy / tuần	của gv / ngày	TS giờ HT,PHT dạy / tháng			
	Vũ Thị Luyến	HT	Mầm 2			13h30p - 15h30p 7h30p - 9h30p 13h30p - 15h30p 7h30p - 9h30p				2h/tuần		8	Nông Thị điệp	06/10/2026 13/10/2026 20/10/2026 27/10/2026	Nghỉ chế độ TTCM
	Nguyễn Thị Hồng	PHT	Mầm 5			13h30p - 14h 30p 13h30p - 14h30p 7h30p - 8h30p 7h30p - 8h30p				4h/tuần		16	Lê Thị Quyết	05/10/2026 12/10/2026 19/10/2026/ 26/10/2026	Nghỉ chế độ TPCM
			Chồi 5			13h30p - 14h 30p 13h30p - 14h30p 7h30p - 8h30p 7h30p - 8h30p							Lê Thị Huyền	06/10/2026 13/10/2026 20/10/2026 27/10/2026	Nghỉ chế độ TPCM
			Chồi 4			13h30p - 14h 30p 13h30p - 14h30p 7h30p - 8h30p 7h30p - 8h30p							Bế Thị Thanh	07/10/2026 14/10/2026 21/10/2026 28/10/2026	Nghỉ chế độ TPCM
			Nhà trẻ			9h45p - 10h 45p 9h45p - 10h45p 9h45p - 10h45p 9h45p - 10h45p								08/10/2026 15/10/2026 22/10/2026 29/10/2026	phụ lớp nhà trẻ
	Bùi Thị Bằng	PHT	Mầm 2			13h30p - 15h30p 7h30p - 9h30p				4h/tuần		16	Nông Thị điệp	5/10/2026 6/10/2026	Nghỉ chế độ TTCM
			Chồi 2			13h30p - 15h30p 7h30p - 9h30p 13h30p - 15h30p 7h30p - 9h30p							Trình Thị Huế	7/10/2026 14/10/2026 21/10/2026/2 8/10/2026	Nghỉ chế độ TTCM
			Chồi 2			13h30p - 15h30p 7h30p - 9h30p							Trình Thị Huế	29/10/2026 30/10/2026	Nghỉ chế độ TTCM
	Phạm Thị Ánh Tuyết	GV	Lớp lá 7			13h30p - 15h30p 7h30p - 9h30p 13h30p - 15h30p 7h30p - 9h30p							Nguyễn Thị Thuỷ	06/10/2026 13/10/2026 20/10/2026 27/10/2026	Nghỉ chế độ TTCM
	Phạm Thị Ánh Tuyết	GV	Lớp lá 7			13h30p - 15h30p 7h30p - 9h30p 13h30p - 15h30p 7h30p - 9h30p							Nguyễn Thị Thuỷ	7/10/2026 14/10/2026 21/10/2026/2 8/10/2026	Nghỉ chế độ TTCM

																Dạy ca		
	GV ĐIỂM CHÍNH																	
1	Vũ Thị Nguyệt	GV	Mầm 1 ghép 2 đt	6h45- 7h30		7h30-11h00	11h-00-13h00	13h-14h45			8	176	Ca sáng		
2	Nguyễn Thị Nhung	GV			7h00-8h30	8h30-11h,13h-16h			16h00-17h00		8	176	Ca chiều		
3	Nguyễn T.Thu Hằng	GV	Mầm 2	6h45- 7h30		7h30-11h00	11h-00-13h00	13h-14h45			8	176	Ca sáng		
4	Nông Thị Điệp	GV			7h00-8h30	8h30-11h,13h-16h			16h00-17h00		8	176	Ca chiều		
5	Bùi Thị Út	GV	Mầm 3 ghép 2 đt	6h45- 7h30		7h30-11h00	11h-00-13h00	13h-14h45			8	176	Ca sáng		
6	Lê Huỳnh Kim Hà	GV			7h00-8h30	8h30-11h,13h-16h			16h00-17h00		8	176	Ca chiều		
7	Nguyễn T.Kim Nguyên	GV	Mầm 4 ghép 2 đt	6h45- 7h30		7h30-11h00	11h-00-13h00	13h-14h45			8	176	Ca sáng		
8	Nông Thị Lệ	GV			7h00-8h30	8h30-11h,13h-16h			16h00-17h00		8	176	Ca chiều		
9	Mai Thị Hiền	GV	Chồi 1	6h45- 7h30		7h30-11h00	11h-00-13h00	13h-14h45			8	176	Ca sáng		
10	Mai Thị Hiền	GV			7h00-8h30	8h30-11h,13h-16h			16h00-17h00		8	176	Ca chiều		
11	Trần Thị Hậu	GV	Chồi 2	6h45- 7h30		7h30-11h00	11h-00-13h00	13h-14h45			8	176	Ca sáng		
12	Trình Thị Huế	GV			7h00-8h30	8h30-11h,13h-16h			16h00-17h00		8	176	Ca chiều		
13	Lê Thị Thu Thảo	GV	Chồi 3 ghép 2 đt	6h45- 7h30		7h30-11h00	11h-00-13h00	13h-14h45			8	176	Ca sáng		
14	Võ Thị Loan	GV			7h00-8h30	8h30-11h,13h-16h			16h00-17h00		8	176	Ca chiều		
15	Lương Nữ Hoài Ni	GV	Lá 1	6h45- 7h30		7h30-11h00	11h-00-13h00	13h-14h45			8	176	Ca sáng		
16	Lương Thị Thu Hiền	GV			7h00-8h30	8h30-11h,13h-16h			16h00-17h00		8	176	Ca chiều		
17	Nguyễn Thị Toàn	GV	Lá 2	6h45- 7h30		7h30-11h00	11h-00-13h00	13h-14h45			8	176	Ca sáng		
18	Đàm Thuý Oanh	GV			7h00-8h30	8h30-11h,13h-16h			16h00-17h00		8	176	Ca chiều		
19	Phạm Thị Sương	GV	Lá 3	6h45- 7h30		7h30-11h00	11h-00-13h00	13h-14h45			8	176	Ca sáng		
20	Nguyễn Thị Mai	GV			7h00-8h30	8h30-11h,13h-16h			16h00-17h00		8	176	Ca chiều		
21	Nông Thị Mùi	GV	Lá 4 ghép 2 đt	6h45- 7h30		7h30-11h00	11h-00-13h00	13h-14h45			8	176	Ca sáng		
22	Hồ Thị Thuỷ	GV			7h00-8h30	8h30-11h,13h-16h			16h00-17h00		8	176	Ca chiều		
23	Nguyễn Thị Hải Thuận	GV	Lá 5	6h45- 7h30		7h30-11h00	11h-00-13h00	13h-14h45			8	176	Ca sáng		
24	Dương Thị Bé	GV			7h00-8h30	8h30-11h,13h-16h			16h00-17h00		8	176	Ca chiều		
25	Nguyễn Thị Hường	GV	Lá 6 ghép 3 đt	6h45- 7h30		7h30-11h00	11h-00-13h00	13h-14h45			8	176	Ca sáng		
26	Hà Thị Vân Anh	GV			7h00-8h30	8h30-11h,13h-16h			16h00-17h00		8	176	Ca chiều		
27	Trần Thị Uyên	GV	Lá 7 ghép 3 đt	6h45- 7h30		7h30-11h00	11h-00-13h00	13h-14h45			8	176	Ca sáng		
28	Nguyễn Thị Thúy	GV			7h00-8h30	8h30-11h,13h-16h			16h00-17h00		8	176	Ca chiều		
29	Phạm Thị Ánh Tuyết	GV		6h45- 7h30		7h30-11h00	11h-00-13h00	13h-14h45			8	176	dạy định mức 0,2 khối mầm và kiêm y tế		
30	Phạm Bích Ngọc	GV			7h00-8h30	8h30-11h,13h-16h			16h00-17h00		8	176	nghỉ sinh từ ngày 5/10/2026		
	GV ĐIỂM PHÂN HIỆU															Dạy ca		
31	Nguyễn Thị Thơm	GV	Nhóm trẻ	6h45- 7h30		7h30-11h00	11h-00-13h00	13h-14h45	14h45-16h45		10	220	Ca sáng		
32	Nông Thị Phượng	GV			7h00-8h30	8h30-11h,13h-16h			16h00-17h00		8	176	Ca chiều		
33	Lê Thị Quyên	GV	Mầm 5	6h45- 7h30		7h30-11h00	11h-00-13h00	13h-14h45	14h45-16h45		10	220	Ca sáng		
34	Nguyễn Thị Tuất	GV			7h00-8h30	8h30-11h,13h-16h			16h00-17h00		8	176	Ca chiều		
35	Lê Thị Thoa	GV		6h45- 7h30		7h30-11h00	11h-00-13h00	13h-14h45			8	176	Ca sáng		
36	Nguyễn Thị Hương	GV	Mầm 6	6h45- 7h30		7h30-11h00	11h-00-13h00	13h-14h45			8	176	Ca sáng		
37	Nguyễn Thị Vân	GV			7h00-8h30	8h30-11h,13h-16h			16h00-17h00		8	176	Ca chiều		
38	Nguyễn Thị Hạnh	GV	Chồi 4	6h45- 7h30		7h30-11h00	11h-00-13h00	13h-14h45	14h45-16h45		10	220	Ca chiều		
39	Phan Thị Hồng	GV			7h00-8h30	8h30-11h,13h-16h			16h00-17h00		8	176	Ca sáng		
40	Trần Thị Minh Tâm	GV	Chồi 5 ghép 2đt	6h45- 7h30		7h30-11h00	11h-00-13h00	13h-14h45	14h45-16h45		10	220	Ca sáng		
41	Lê Thị Huyền	GV			7h00-8h30	8h30-11h,13h-16h			16h00-17h00		8	176	Ca chiều		
42	Lê Thị Thanh	GV	Lá 8	6h45- 7h30		7h30-11h00	11h-00-13h00	13h-14h45			8	176	Ca sáng		
43	Bế Thị Thanh	GV			7h00-8h30	8h30-11h,13h-16h			16h00-17h00		8	176	Ca chiều		
44	Nguyễn Thị Lan	GV	Lá 9	6h45- 7h30		7h30-11h00	11h-00-13h00	13h-14h45			8	176	Ca sáng		
45	Bùi Thị Thúy				7h00-8h30	8h30-11h,13h-16h			16h00-17h00		8	176	Ca chiều		

Đăk Wil, ngày 01 tháng 10 năm 2026
HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG MẪU GIÁO ĐĂK WIL

Vũ Thị Luyến